

Họ và Tên: _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Bài Tập Tại Nhà #23

(Ôn Thi Học Kỳ II tiếp theo)

*** *****

Ghi Chú: Thi Kiểm tra học kỳ II vào tuần tới (ngày 16 tháng 5 năm 2009) – Next week is Final exam

*** *****

I. Làm và ôn lại “Bài Tập Tại Nhà #22”

Do/complete and review “Bài Tập Tại Nhà #22”

II. Em hãy xếp chữ lại cho đúng. Nhớ phải viết hoa đầu câu và tên và phải chấm hết câu

Arrange the words to make the correct sentences. Remember to capitalize the first word in the sentence and put a period at the end of the sentence.

1. con / võ tay / khí / làm trò

2. trái khế / cắt / ra / mẹ / từng khoanh

3. đòi / khóc / bế / bé Khang

4. dùng / để lau / khăn / Khôi / mặt

5. mua / mới / cho Khanh / ổ khoá / bố

6. cái khoan / mẹ / cho bố / mua

7. cho em / bà / giỏ trứng

8. pha / giã ớt / mẹ / để / nước mắm

9. nên / tóc bạc / già / ông em

10. Giang / mua / đôi giày / mẹ / cho / mới

11. lưỡi câu / con giun / móc / Giang / vào

12. gián / sẽ có / nhà dơ

13. trên giường / Giang / ngủ / nằm

14. to / hôm nay / có gió

15. rau giá / ăn / em / mê

16. đi làm / ba / trễ giờ

17. em / có / gia đình / bốn người

18. chị em / lấy nước / hai / ra giếng

19. xem / ông ngoại / ngồi / ti-vi

20. như gió / chạy nhanh / con ngựa

21. ăn ngô / chị Nga / rất thích

22. vào trong / bỏ ngô / tô phở / mẹ

23. chặn / bãi cỏ / ra / đàn ngỗng / em bé

24. bố / nghe / chăm chú / tin tức / đang

25. suy nghĩ / ngồi / chị Ngọc / một mình

26. nghỉ ngơi / ba / trên ghế / nằm

27. làm / cô Nga / bác sĩ / nghề

28. là / ghé / con trâu / con

29. rất cứng / con nghêu / cái vỏ / có

30. mẹ / và / đi chợ / Như / mua nho

31. ở gần / nhà / trường học / của Nhi

32. tặng / bố / chiếc nhẫn / mẹ

33. lông nhọn / con nhím / có nhiều

34. bơi / con cá / Nhân nhìn / trong lọ

35. giờ chơi / trong / Nhi và Như / nhảy dây

36. nóng / ngon quá / phở / thơm

37. bảng / cô Phương / viết lên / dùng phấn

38. đeo phao / em / an toàn / luôn / khi bơi lội

39. quần / mẹ / cho Quang / giặt và ủi

40. mở quạt / bà / cho mát

41. quét / phụ mẹ / Quốc / nhà

42. tối / Lan / đọc kinh / quỳ gối

43. quà sinh nhật / Quý / Quân / tặng

44. cành cây / con quạ / đậu trên / đen

45. công viên / chó / đi quanh / Chi dất

46. giúp mẹ / sau bữa ăn / rửa chén / Châu

47. ăn chuối / con khỉ / rất thích

48. em uống / ba làm / nước chanh / cho

49. chân / để đi / dùng

50. nho / lá tre / nhỏ

51. ông bà ngoại / mẹ / cho / pha trà

52. tròn / nút áo / hình

53. toán trừ / Trí / bố dạy / làm

54. lỗ tay / Trung / trái trứng / làm rớt

55. rất tròn / trắng rằm / và sáng
